

## CẢM QUAN VỀ HIỆN THỰC TRONG TIỂU THUYẾT *BLOGGER* VÀ *GA KÍ ỨC* CỦA NHÀ VĂN PHONG ĐIỆP

Nguyễn Ngọc Thảo Nguyễn

Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Khoa học – Đại học Huế

Email: nntnguyen2411@gmail.com

### TÓM TẮT

Phong Điệp là một nhà báo – nhà văn cần mẫn với nghề. Hai mươi đầu sách đã xuất bản chính là những “đứa con tinh thần” minh chứng cho bút lực không ngừng nghỉ trong chị. Sáng tác của Phong Điệp đa phần phản ánh cuộc sống chốn thị thành, con người đương đại với nhiều nỗi bề bộn, lo toan, chật vật giữa chốn phồn hoa đầy bất trắc ấy. *Blogger* (2009) và *Ga kí ức* (2015) là hai tiểu thuyết tiêu biểu, thể hiện rõ nét cảm quan về hiện thực của tác giả này. Ở đó, thực và phi thực cùng tồn tại bên nhau, nhập nhằng khó phân định được ranh giới. Thế nhưng, con người được là chính mình với những khát vọng, ước ao đời thường. Bên cạnh đó, sự xoay vần của con tạo, biến chuyển của thời cuộc khiến mỗi chúng ta buộc phải học cách thay đổi để thích nghi. Vậy mà, không ít cá nhân rơi vào tình cảnh hoang mang, lạc lõng khi ở hiện tại vẫn mãi hoài nhớ về quá khứ, bị kí ức đeo bám, ám ảnh. Và để hòa nhập, để che đậy cái bản ngã, đôi khi nhân vật buộc phải tự sắm cho mình một vai diễn gương gạo, thiếu tự nhiên. Tác phẩm văn học trở thành một kịch bản sống động về hiện thực đa diện đương thời.

**Từ khóa:** *Blogger*, cảm quan, *Ga kí ức*, hiện thực, Phong Điệp.

Phản ánh hiện thực là thiên chức của văn học nghệ thuật. Hiện thực nào được phản ánh và phản ánh hiện thực đó bằng phương pháp nào sẽ làm nên đặc trưng của văn học nghệ thuật mỗi thời đại. Sau ngày hòa bình, đất nước thống nhất, không khí cởi mở, dân chủ đã tác động mạnh mẽ đến đời sống văn học và quan niệm nghệ thuật của chủ thể sáng tạo. Văn chương đương đại không có một mẫu số chung về hiện thực mà chỉ có những góc chiếu đa chiều, đa cực về hiện thực. Bên cạnh hiện thực lịch sử - xã hội, còn có số phận cá nhân. Tác phẩm hướng đến những mảnh thân phận, đời sống nội tâm, khát vọng cá nhân của con người với nhiều nỗi lo toan, va đập đến mức độ dồn nén, ám ảnh. Khuynh hướng đời tư thế sự không hoàn toàn đối trọng với khuynh hướng sử thi mà có ý nghĩa tạo sự cân bằng, làm phong phú và đa dạng cho bức tranh văn học Việt Nam đương đại. Nghiên cứu cảm quan hiện thực trong hai tác phẩm *Blogger* và *Ga kí ức* của Phong Điệp, chúng tôi hướng đến những nội dung nổi trội làm nên cảm quan nghệ thuật của tác giả.

## 1. SỰ SONG HÀNH CỦA THỰC VÀ PHI THỰC

Trong đời sống cũng như văn chương, sự song hành của yếu tố thực và ảo (phi thực) là hiện tồn của hai mặt đan xen. Cái ảo là một phần của hiện thực và hiện thực luôn chứa đựng sự ảo diệu. Giữa bối cảnh hậu hiện đại, cái ảo đã trở nên “bình thường hóa” trong trang viết của các nhà văn. “Mỹ học của chủ nghĩa hậu hiện đại cho phép con người thoải mái sinh hoạt, giao tiếp qua những môi trường và hoàn cảnh khác nhau mà trong đời sống thực thì không thể nào tương thông” [2,tr.23]. Ở tiểu thuyết *Blogger* và *Ga kí ức*, đời sống đương đại tranh tối tranh sáng, bộn bề phức tạp, thực và phi thực tồn tại bên nhau, nhập nhằng khó phân định.

Những thông tin, trải nghiệm trong đời sống là chất liệu quý báu để Phong Điệp sáng tạo văn chương. Hiện thực trong tác phẩm của chị được thể hiện chân thật mà ám ảnh. Đó là một cõi nhân gian lạnh lùng, thiếu vắng sự kết nối, sẻ chia. Những nỗi khó khăn, bí bách của Hạ trong *Blogger* phác họa nên bức tranh hiện thực mà ở đó những thang bậc giá trị bị đổ vỡ, các trật tự thường hằng rơi vào hỗn loạn. Ra trường với tấm bằng Đại học, kiếm được công việc ổn định ở một Viện nghiên cứu là mơ ước của bao người. Thế nhưng, đằng sau cái nhãn mác công sở ấy là chuỗi ngày nhân vật trượt dài trong sự mệt mỏi và trống rỗng.

Nơi Hạ làm việc là một xã hội thu nhỏ với những con người giao tiếp, đối đãi với nhau bằng thước đo quyền lực. Chức tước được định đoạt bằng tiền hoặc lợi dụng thân xác. Lợi ích cá nhân được đặt lên đầu nên tất thảy đều nhìn nhận và toan tính, giả tạo. Máy tính phòng làm việc không tắt, thư viện bị cháy, tất cả đều trốn tránh trách nhiệm và mặc nhiên đẩy hết tội và cho Hạ. Không những vậy, suốt ngày cô phải khôn khéo tìm cách tránh né, đối phó với sự ranh mãnh của lão giám đốc già. Hạ yếu đuối, không người san sẻ và trở nên ngờ vực vào mọi thứ “Trạng thái của cô bây giờ giống như bầu trời trước trận bão. Nó mang một vẻ bí hiểm đầy bất trắc và người ta phải căng mọi giác quan lên, nơm nớp chờ đợi. Nhưng lại không thể đoán biết, không thể ứng phó cho tới chừng bất trắc kia xảy ra...” [5,tr.54]. Hiện thực mà Hạ đang sống hỗn loạn, bê tha khiến cô đánh mất niềm tin vào cuộc sống. Tất cả phơi bày một cách trần trụi về lối sống ích kỉ, tàn nhẫn, thói vô lương tâm của con người hiện đại mà đáng chú ý trong *Blogger* là vị giám đốc “cầm cân nảy mực”, đứng đầu một cơ quan công quyền. Đạo đức tỉ lệ nghịch với chức bậc mà ông ta nắm giữ, có địa vị, đẳng cấp danh giá hơn người nhưng nhân vật này hiện lên với tất cả sự xấu xa, thói dâm ô và ma mãnh. Công quyền trở thành vũ khí đắc lực, phục vụ cho những mưu đồ cá nhân, người đóng vai trò lãnh đạo nhưng lại vô đạo đức. Mọi thứ dường như đều bị đảo lộn, chông chênh. Công việc chán chường là thế, những tương có thể tìm chút chỗ dựa vào tình yêu nhưng tất cả đều quay lưng với Hạ. Mọi quan hệ giữa cô và Quân bình thường đến mức bất thường. Mang danh người yêu dường như chỉ nhằm mục đích thỏa mãn những con dục tính trỗi dậy trong hắn. Và như một lẽ dĩ nhiên, sinh linh bé bỏng là kết quả “thăng hoa” từ hành vi yêu lợi dụng nhục cảm xác thịt đã không được chào đón. Quân nhẫn tâm đưa Hạ đi phá thai, chối bỏ giọt máu của mình khi bào thai đã 5 tháng tuổi. Giữa hiện thực trong *Blogger*, tình yêu, niềm tin chỉ là thứ xa xỉ. Miên Di nhận xét: “Toàn bộ cuốn tiểu thuyết như một bức tranh không có những mảng màu tương phản. Một phong nền sa mạc không một bóng mát để nghỉ, thưa vắng những đọt xanh nhú lên từ nền hiện thực khô khốc... Người đọc phải

thường trực trong trạng thái não trạng khô khốc bởi những mụn nhọt sự kiện, cứ sung mủ, cứ căng nhức. Triền miên phải đau đớn mà không một lần liền da. Tác giả lạnh lùng cứ đẩy sự phần nộ, căng thẳng lên cao mãi, cao mãi đến mệt nhoài” [3].

Đến với *Ga kí ức*, đây được đánh giá là một tiểu thuyết “không chỉ hay ở nội dung mà còn mới lạ trong cấu trúc (Bảo Ninh). Phong Điệp mất hơn ba năm để hoàn thành tác phẩm này. *Ga kí ức* đưa người đọc trở về với bức tranh nhọc nhằn của cả nước và của mỗi gia đình trong cơ chế bao cấp, những biến chuyển của thời cuộc từ chế độ cũ sang kinh tế thị trường.

Chia sẻ về động lực viết nên tiểu thuyết này, Phong Điệp cho rằng “chúng ta đã sống một chặng đường dài vất vả với không ít những điều không bằng lòng. Có điều ngày hôm nay, dù quá khứ là không thể quên nhưng cái nhìn của chúng ta với quá khứ buồn khổ ấy, sẽ quyết định việc chúng ta đi tiếp, đi vào tương lai như thế nào. Và hoài niệm với cái nhìn nhân ái cùng tình yêu thương, sẽ chia trong hiện tại chính là phương tiện tốt đẹp cho chúng ta sống một cách nhân văn, sống có ý nghĩa” [8]. Phong Điệp tạo dựng lại bức tranh hiện thực, lí giải những sai lầm đã qua thuộc về những hạn chế không thể tránh khỏi của thời đại. Đặt con người trong cơn gió mới của nền kinh tế thị trường, nhiều số phận mang tâm thế “lệch pha”, lạc lõng trước thời cuộc. Cơ chế quản lí kinh tế tập trung, quan liêu bao cấp đã thủ tiêu sự cạnh tranh nên kìm hãm sự phát triển của kinh doanh và lực lượng sản xuất, khoa học kĩ thuật lạc hậu. Bên cạnh đó, mô hình quản lí bảo thủ mang nhiều khiếm khuyết đã triệt tiêu động lực kinh tế đối với người lao động, cản trở những mong muốn làm giàu chính đáng và ước mơ thay đổi cuộc sống, khiến cho nhiều gia đình, nhiều cá nhân lâm vào cảnh khốn khổ. Cả xóm Chùa Cuối với bao nhiêu hộ dân cư nhưng tivi chỉ đếm được trên đầu ngón tay, suốt đêm mẹ cô phải căng mắt dệt áo len từ cái máy đã han gỉ, ba mẹ con sống lam lũ qua ngày nhờ vào đồng lương ít ỏi của mẹ và thu nhập từ đàn lợn “Ngày xưa, cả nhà cả cửa trông vào đàn lợn mà sống. Lợn ốm lo hơn người ốm. Trời mùa đông rét tê rét tái, mẹ con vẫn bì bọp ra sông vớt bèo” [6,tr.28], bữa no bữa đói vì cơm độn ngô, độn khoai khiến con người ngửi mùi cám lợn mà “bụng cồn cào”. Hiện thực xót xa với vô vàn thiếu thốn. Nền kinh tế bao cấp còn khiến cho đội ngũ cán bộ công chức của các cơ quan hành chính nhà nước trở nên quan liêu, lộng quyền. Điển hình là nhân vật ông Cương - quan chức sở Lao động - Thương binh - Xã hội, trưởng bộ phận chuyên xét tuyển người đi lao động xuất khẩu. Giữa lúc kinh tế mở, chức vị mà ông đang nắm giữ là công cụ hái ra tiền “người ta phải chạy khối vàng mới xin được một suất” [6,tr.33]. Khi bao ngôi nhà chật vật vì túng thiếu, “cả xóm còn lùm xum mái ngói, mảnh vỡ mảnh lành, mình nhà bác mái bằng, buồng ngủ đầu hồi rèm cửa pháp phối màu hồng cánh sen. Nhìn cứ như phòng vua chúa” [6, tr.34]. Đó là biểu hiện của cách biệt giàu – nghèo ngày một lớn hơn. Xã hội mà cái gì cũng quy ra vàng khiến cho mọi thứ bị đảo lộn, trộm cắp, lừa đảo cứ thế tràn vào cái xóm nhỏ nghèo. Bức tranh của nền kinh tế thị trường buổi đầu trong mắt nhân vật y là sự bức bối, ngột ngạt vì đường xá, xe cộ “mở mắt ra là tiếng rao bán hàng. Mở mắt ra là người với người. Đông quá, ồn ào quá” [6,tr.126]. Còn với nhân vật Phùng là sự nỗ lực, tranh đấu không ngừng. Anh phải lao ra buôn chải buôn bán, nhả nhục, chup giật bao nhiêu năm trời ở xứ người để sống với ước mong báo hiếu mẹ.

Hiện thực trong những trang văn của Phong Điệp ở *Ga kí ức* là một xã hội đang quay cuồng vận động, hiển hiện vô vàn nỗi khốn khó, hỗn tạp. Quá trình đô thị hóa đã dần bộc lộ hạn chế khiến nhiều cá nhân phải khiên cưỡng rơi vào vòng xoáy áy. Thế nhưng, những câu chuyện được tạo dựng trong tiểu thuyết này không hề mang con mắt nặng nề, u uất mà được truyền tải bằng sự nhẹ nhàng, chân thực. Đồng thời có cả những chi tiết thú vị, một chút tự trào ở nhân vật cô bé, ít nhiều mang hình bóng ấu thơ của tác giả.

Trước hiện thực nan khả tri như vậy, Phong Điệp đã có một lựa chọn táo bạo. Đó là lấy những yếu tố hoang đường, huyền ảo (magical) để thể hiện hiện thực đời sống hiện đại đầy chấn động. Điều này cũng thể hiện sự cảm nghiệm của nhà văn về cuộc sống. Chủ nghĩa hiện thực huyền ảo (magical realism) “là một trào lưu văn học lấy cái huyền ảo làm trung tâm thẩm mỹ, là một hiện tượng văn học toàn cầu, châu Âu có S.Rushdie, I.Calvino, G.Grass, Bắc Mỹ có Toni Morrison, J.Fowles, châu Á có H.Murakami, Mạc Ngôn... Tuy nhiên, trung tâm của chủ nghĩa hiện thực huyền ảo lại tập trung tại Mỹ Latin với Asturias, Borges, Carpentier, C.Fuentes, G.Marquez... Ở Việt Nam, có thể chưa hình thành một trào lưu chủ nghĩa hiện thực huyền ảo, nhưng sự tham gia của yếu tố huyền ảo vào trong tác phẩm của Võ Thị Hảo, Nguyễn Huy Thiệp, Nguyễn Xuân Khánh, Bảo Ninh, Tạ Duy Anh, Hồ Anh Thái, Võ Thị Xuân Hà... đã tạo ra nhiều hiệu ứng thẩm mỹ, cảm quan mới về thực tại” [1]. Và với Phong Điệp, chị đan cài những chi tiết huyền ảo, dị thường vào tác phẩm của mình, nhưng đó không phải là sự ma quái, kinh dị nhằm gây cảm giác rợn người, hiếu kì cho độc giả mà tác giả hướng đến sự bình thường hóa cái hư ảo, chấp nhận cái phi thực, siêu nhiên như là một phần của cuộc sống.

Trong *Blogger*, yếu tố huyền ảo, dị thường xuất hiện ngay từ những trang đầu tiểu thuyết với câu chuyện của nó và Bé con: “Đi nhanh lên. Hãy đập vào người đầu tiên mà con gặp. Như thế, con mới có thể bảo toàn được tính mạng... Thoạt tiên nó hơi loạng choạng. Nó chưa biết cách giữ cân bằng khi ở trạng thái châng láng giữa không trung và không có mẹ để bám víu. Nó nhắm mắt lại, điều chỉnh trạng thái hiện có của mình. Tường tượng như mình đang ở trong bụng mẹ. Nhào lộn. Đạp qua đạp lại. Thật dễ dàng... Nó từ từ mở mắt. Người mẹ tan biến ngay trước mặt nó. Như một ảo ảnh” [5,tr.13]. Sự hiện diện của nó khiến người đọc liên tưởng đến một thiên sứ bé nhỏ được đầu thai, đang ngỡ ngàng, lạ lẫm khi mới lọt lòng. Nó yếu ớt, chệnh vênh, phải dùng hết sức bình sinh để giữ lấy thăng bằng, bay đi tìm một cá thể sống nhằm trú ngụ. Nó phải rời xa mái nhà ấm áp là bào thai được mẹ nuôi dưỡng bấy lâu. Và người có cơ duyên nhập thân với nó chính là Bé con “Nó hài lòng ôm chàng lấy cái kẹo mút đáng yêu ấy. Bé con đang khóc bỗng đột nhiên nín thít. Miệng toét ra cười... Nó chính thức bắt đầu một cuộc sống mới. Trong một cơ thể mới” [5,tr.14]. Nó và Bé con cùng lớn lên bên nhau, như hai mặt thể xác và linh hồn của con người. Nhưng điều đáng nói ở đây là Phong Điệp tạo nên sự mâu thuẫn ngay một lớn dần đến nỗi đối chọi, trái ngược gay gắt giữa chúng. Bé con may mắn hơn nó chẳng? “Có những lúc nó bất bình, thậm chí nổi giận về sự vô hình của mình. Chỉ nó biết về sự tồn tại của mình. Điều này thật vô lí. Với nó” [5,tr.42]. Nó cũng có cảm xúc, biết yêu, ghét, giận dữ hay mừng vui. Nó có cuộc sống, có ước mơ của riêng mình. Nhưng bất hạnh lớn nhất của nó lại là không tồn tại. Nó không thể tự đứng trên đôi chân của mình mà luôn phải “lơ

lửng trên không, đậu chỗ nọ bay chỗ kia” và rồi đắm mình trong những “bữa tiệc ngủ” để quên đi những âu sầu, buồn bã. Nó trong sáng, thánh thiện nhưng hiện thực ở nơi mà thể xác nó nương nhờ là một xã hội bất nháo và ích kỉ, cuộc sống của Bé con ngập ngụa trong sự bi thảm, trống rỗng, cô đơn. Nó mong muốn cứu vớt Bé con khỏi tình trạng hiện thời, muốn giải thoát khỏi thực tại. Thế nhưng, Bé con đã khiến nó bị tổn thương khi lên tiếng chối bỏ: “TÔI KHÔNG HOAN NGHÊNH CẬU” [5,tr.56]. Khi cơ hội giải thoát cho nó mở ra - Bé con - thể xác chết đi thì nó lại không đành lòng: “hơn hai mươi năm sống trên cõi đời này, cũng đủ dạy cho nó biết cái nhìn, cảm thương kẻ khác. Chứ không phải phũ phàng nói đi là đi. Mặc cho thân xác cru mang mình đang tan rữa ra. Không hỏi cứu vãn. Nó cần phải suy nghĩ về điều này” [5,tr.245]. Nó lương thiện và nghĩa tình. Sau cùng, vẫn không thể nào tách bạch với cơ thể mà nó nương nhờ bấy lâu. Nó đã dám nghĩ đến chuyện thay đổi cục diện của hiện thực còn Bé con thì không. Bé con yếu đuối, vô vọng, cố thủ trong lớp “vỏ cứng như cách phản xạ của loài ốc”. Để rồi khi mọi thứ vỡ toác ra không thể kiểm soát lại nữa, Bé con đã tự kết liễu cuộc đời mình. Sự khác biệt giữa nó và Bé con biểu hiện cho những đối chọi nội tâm trong mỗi con người. Cuộc sống đương đại nhất thiết sẽ có những lúc va vấp, khó khăn khiến mỗi cá nhân trở nên mệt mỏi, bối rối giữa ước mơ và thực tại. Và trong mối tương quan đó, nó tượng trưng cho ước mơ, khát vọng sống thánh thiện và ý nghĩa mà con người hướng đến còn Bé con là thực tế đời sống phức tạp, đa chiều hiện diện.

Yếu tố huyền ảo trong tiểu thuyết *Blogger* còn xuất hiện trong vô thức - những cơn ác mộng của nhân vật Hạ: “Cô hé mắt nhìn chung quanh. Một thứ ánh sáng leo lét bám chằng trên các vệt tường ẩm ướt. Phía dưới là những nắm đất lúp xúp, loang lổ máu. “Mẹ!”. Một tiếng gọi thoi thóp. Nó khiến cô nhảm với tiếng gió... Hai dòng nước mắt trên mặt cô chuyển sang màu đỏ. Chúng thi nhau lăn xuống đất, đọng thành vũng, rồi sôi lên sùng sục... Những vết rạn trên vỏ não của cô nứt toác và bắt đầu chảy vữa ra một thứ nhựa trắng sền sệt. Hai dòng nước mắt cháy xèo xèo trên mặt” [5,tr.89]. Trong giấc mơ, cõi vô thức thức dậy và thực thi những ẩn chứa thâm kín nhất của cái tôi, của bản ngã trong Hạ. Cô đau đớn và tủi nhục. Quân lấy đi của Hạ trinh tiết và nhân tâm chối gạt ngay cả máu mủ của chính hần. Anh ta để Hạ một mình đau đớn trong sự day dứt và khát thèm của bản năng làm mẹ. Mỗi cá nhân là một tế bào của xã hội. Vây mà xã hội hiện đại nhiều khi đã phủ nhận sự có mặt của con người cá nhân cá thể. Những đứa trẻ vô tội bị tước đoạt đi quyền sống bởi vì những người suýt “bị” làm cha làm mẹ chưa sẵn sàng, hay nói trắng ra là do họ thiếu trách nhiệm trước hành vi của mình. Hiện thực ấy tàn nhẫn đến đau lòng.

Ở tiểu thuyết *Ga kí ức*, những chi tiết ảo hóa được bắt gặp chủ yếu ở chương II của tác phẩm. Ngôi làng y gắn bó tuổi thơ là một “vùng đất bị yếm bùa”. Ở nơi ấy, không gian hiu hắt, lạnh lẽo chỉ với tầm chục nóc nhà. Làng quá nửa là họ hàng nhà y. Họ đều là những người đàn ông con trai thông minh sáng láng, “bụng chứa cả bồ sách” [6,tr.97], ra đời được nể trọng. Thế nhưng tai họa truyền kiếp xảy đến với dòng họ khi đàn ông đều mắc chứng đau đầu bất trị còn con gái lại mắc bệnh “gái dở”, cứ cười “hề hềch” từ sáng đến tối. Những thiếu nữ dở người ấy tất thấy không thể sống qua tuổi mười tám. Làng xóm vắng tiếng trẻ con nô đùa, cũng không

có khai sinh mới nào được lập. Vì thế mà dân làng kinh hãi, lần lượt bỏ đi khiến cho đám mèo hoang hoành hành, nghênh ngang khắp nơi trên đường làng. Nhưng thật kì lạ, những người đã cố ý trốn chạy khỏi vận đen của vùng đất ấy đều gặp trắc trở “Hoặc chết non. Hoặc tai nạn bất thành linh. Hoặc ốm đau vật vờ. Hoặc làm ăn lụi bại” [6,tr.98]. Phải chăng, ngôi làng này đã phạm phong thủy? nơi đó đen đui, đáng sợ đến mức kể cả thầy địa lý dùng chân xin hớp nước cũng phải hối hả khăn gói đi ngay, không dám nán lại. Thông qua những hình ảnh lạ thường, kì bí về ngôi làng, Phong Điệp đã phác họa nên một hiện thực thiếu vắng sự sống với nhiều nỗi hoài nghi mà con người chưa thể lí giải. Không gian ấy lạnh lùng với những kiếp sống thê thiết và tăm bọt. Từ đó, tạo thành một tấm gương phản chiếu để người ta suy ngẫm và rút ra những bài học cho riêng mình.

Nói thêm về chứng bệnh đau đầu của y, khoa học và công nghệ phát triển, y học tiến bộ nhưng xem ra đều không thể giúp y. Ngày bé, y nhốt mình hàng tiếng đồng hồ vào cái nhà xí nặng mùi, chật chội bởi một lí do kì quái “Đơn giản là y thấy mình được bảo bọc an toàn trong những tấm cốt ép quây kín. Kể cả mùi phân thum thum cũng khiến y thấy yên tâm” [6,tr.114-115]. Ở đó, y phát hiện ra những đám giòi gớm ghiếc “trắng nhẽ nhại”, “cun cút bò nghênh ngang” và y rơi vào những trận chiến không mệt mỏi với chúng. Để rồi sau một cơn ác mộng bị lũ giòi chui vào não để trứng, hút não, y đã chất lá khô thêu rui nhà xí. Y hạ hê hình dung rất rõ đám giòi quần quai trong trận bão lửa bất thành linh. Thế nhưng “cũng kể từ lúc đó, lòng y lúc nào cũng có cảm giác hoang hoải buồn. Y không biết giấu mình vào đâu nữa. Chẳng còn gì hấp dẫn với y nữa” [6,tr.116]. Đến lúc trưởng thành, những cơn đau đầu ấy vẫn đeo bám khiến y vật vờ “Các cơ trên mặt dúm dỏ. Mắt lồi như thể sắp rơi ra khỏi tròng. Và đầu y bỗng dậy lên mùi cá ươn. Cái thứ tanh tươi chỉ khiến người khác buồn nôn” [6,tr.89]. Chúng xuất hiện kéo theo lũ giòi bọ cắn xé khiến y vẫn phải giấu mình vào trong toilet, như thể đó mới là ngôi nhà thực sự của y. Điều đó thật trớ trêu và dị thường. Trong khi mọi người phấn khởi, hô hào hòa nhập vào nền “kinh tế mở” thì y chỉ thích được giấu mình trong nhà xí. Nơi ấy dù có dung chứa những thứ thải uế, hôi bản nhất thì cũng là nơi y cảm thấy được an yên. Y chán nản, ngột ngạt và cô độc giữa cuộc sống mới. Phong Điệp khiến người đọc trăn trở, thắc mắc liệu rằng nhân vật này có thật sự là một bệnh nhân tâm thần mắc chứng ảo giác hay không? Hay thật sự những điều mà anh ta nhìn thấy, hứng trải là có thật? Có hay không giữa thế gian này một ngôi làng mang lời nguyền như thế?

Yếu tố huyền ảo trong *Ga kí ức* cũng xuất hiện ở giấc mơ. Đây được xem là motif đặc địa để nhà văn thỏa chí sáng tạo và “phóng bút”. Sau khi y biến mất khỏi bệnh viện một cách bí ẩn, cô đã tìm thấy y trong những cơn mộng mị của mình. Bức tường rêu phủ lâu nay là “chỗ trú ẩn của riêng cô” nhưng giờ đây đã bị y phát hiện. Nơi đó là “sân ga” chứa nỗi sầu muộn của cô về quá khứ nên cô không hề muốn có kẻ thứ hai hiện diện, cũng như thêm nỗi đau trứ ngụ ở nơi này. Y bị rơi ra ngoài hiện thực và gặp cô như là sự may mắn. Sau rất nhiều đắn đo, cô quyết định lôi y ra chỗ khác để chỉ đường cho y quay về thành phố. Thế nhưng, cô kinh hãi nhận ra, tất cả đã biến mất: “Bờ cỏ hoang đã cháy sém. Mùi cỏ khen khét vẫn còn phảng phất trong bầu không khí oi nồng. Và hồ nước thì cũng đã biến mất tự lúc nào. Không có con đường

nào... Càng bước đi, đất càng mở ra những vòng tròn vô hạn, không có lấy một điểm dừng. Càng đi cô càng thấy hoang mang. Thành phố của cô đâu?” [6,tr.156]. Thì ra lâu nay, cô cũng đã trượt mình ra khỏi thành phố của hiện thực. Cô nghẹn ngào thức nhận được cuộc hành trình về kí ức nên được tạm dừng, bởi hiện thực mới là cuộc sống của cô. Giác mơ của Phùng khi cô mất tích cũng mang nhiều điểm khác thường. Người con gái kì lạ mà anh yêu lâu nay hiện lên như một ảo ảnh. Liệu có tồn tại một thế giới vô hình nào đó hay chẳng? Tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại tất cả đều vô chủ không có thật, ngay cả đến cái bệnh viện dành cho người hoang tưởng mà cô làm việc cũng không còn chút dấu vết. Sau những cuộc lần tìm vô vọng ấy, Phùng nhận ra: “Phùng đã mất cô trong giấc mơ, Phùng sẽ tìm bằng được cô trong giấc mơ. Không ai ra ngoài được những giấc mơ” [6,tr.252].

Những giấc mơ trong *Ga kí ức* kích gợi ra hàng loạt những thắc mắc khó lí giải: cô và y liệu có bắt kịp chuyến tàu trở về hiện thực hay không? Sự biến mất của cô là mơ hay là thực? Và liệu Phùng có tìm được cô hay không? Tất cả đều không tách bạch rõ ràng và tác giả cũng không hề tạo nên hồi kết cho số phận. Ba nhân vật dù hoàn cảnh, cuộc sống khác nhau nhưng họ đều phải lựa chọn tâm thế sống, cách đối xử với kí ức trong thời hiện tại khi phải đối diện với cuộc sống mưu sinh đầy khó khăn, trắc trở. Giữa thực tế của thời kỳ mở cửa đôi khi con người cảm thấy choáng ngợp và sợ hãi, họ muốn trốn chạy, nép mình như “cú đêm sợ ánh mắt trời”. Điều đó khiến cá nhân trở nên xa lạ, lạc lõng giữa cộng đồng.

Phong Điệp dùng cách tổng hòa những mối liên hệ giữa hư và thực, các câu hỏi liên tục xuất hiện như sự vật vã tìm câu trả lời cho việc con người cần sống như thế nào giữa thực tại. Nỗi mất mát ở cõi thực như đẩy con người về phía của thế giới huyền ảo. Ở đó, có biết bao điều khác thường mà họ không thể lí giải, chúng xâm chiếm và kéo tuột con người vào trong một cõi khác. Nhưng chính tại đó, chúng ta lại thấy được chính mình một cách rõ ràng nhất. Có thể nói rằng, những chi tiết mang màu sắc huyền ảo chính là một trong những chìa khóa để mở ra nhiều vấn đề trong tác phẩm của nhà văn Phong Điệp.

## 2. SỰ SONG HÀNH CỦA QUÁ KHỨ VÀ HIỆN TẠI

Mỗi một cuộc đời con người đều chứa đựng những kỉ niệm. Đó chính là vốn sống quý báu để mỗi cá nhân sống ý nghĩa hơn ở hiện tại và nhìn về tương lai. Tuy nhiên, đứng trước những thay đổi nhanh chóng của thời cuộc, đôi lúc con người bị choáng ngợp, trở nên hoang hốt và bất ổn giữa thực tại, họ chìm mình trong quá khứ ám ảnh. Điều này được thể hiện trong *Ga kí ức*. Ở tiểu thuyết này, những vết cắt giữa hiện thực và quá khứ đan xen, chằng chịt lên nhau. Người đọc như bị cuốn vào cùng tham gia hành trình sống của nhân vật, nhập vào những khúc đoạn phân thân nhiều lần trở và day dứt.

Phong Điệp vẽ nên ba nhân vật với ba câu chuyện cuộc đời. Họ là những mảnh số phận riêng lẻ ở hiện tại, bắt chuyến tàu quay về quá khứ và tại “sân Ga kí ức” đã gặp được nhau. Ngay từ đầu tác phẩm *Ga kí ức* là hình ảnh cô đang cố chấp, bất lực để lục lọi tìm chút dấu vết

của xóm Chùa Cuối. Chiến tranh qua đi, thời bao cấp đã chấm dứt, làng lên phố “Máy ủi, máy xúc công nghiệp rầm rập kéo về. Điện công trường rực sáng suốt đêm. Nhà cửa, đất vườn bị đốn phẳng... Cái bờ rào nơi hai chị em vẫn hẹn nhau ngày trước cũng tuyệt nhiên không còn sót lại gì - dù chỉ là một cọng cỏ xơ xác. Tất cả đã nát như dưới đất sâu. Bầm máu” [6,tr.8]. Đó là sự phát triển tất yếu của thời đại công nghiệp, của kinh tế thị trường. Con người dù muốn hay không đều phải học cách thích nghi để hòa mình vào dòng chảy ấy. Nhưng với cô, xóm Chùa Cuối là tuổi thơ, là một phần của cuộc đời mình, cô không thể để mất nó. Bao năm qua đi, kí ức về nơi đó vẫn còn nguyên vẹn trong trái tim đa cảm của cô gái này. Tuổi thơ là những tháng ngày mẹ con cô vất vả, thiếu thốn vì cái ăn cái mặc nhưng đó lại là những tháng ngày ấm áp và tràn ngập yêu thương “Tối về nằm ngủ, con đọc lại cho mẹ nghe. Mẹ cười lăn lộn. Nằm một lúc mẹ con im im, mẹ lại phì ra cười. Thế là chả ai ngủ được. Cứ im được một chút là lại rinh rích rinh rích. Có mỗi mấy mẹ con mà rõ lắm chuyện” [6,tr.50]. Còn đến bây giờ, chị gái đã yên phận lấy chồng bên trời Âu. Cô là một bác sĩ tâm lý làm việc xa nhà. Chỉ mình mẹ sống những ngày quanh quẩn trong chung cư cao tầng với những nỗi niềm không hề bày tỏ. Mỗi người trong họ, dù muốn dù không đều chất chứa trong mình ít nhiều sự lo toan, sầu muộn, vì thế mà như có vật cản vô hình tạm ngăn cách tình cảm mẹ con. Xóm Chùa Cuối của ngày bé nghèo khổ, nhếch nhác biết bao nhưng ở đó thật đoàn kết và nghĩa tình. Cô vẫn nhớ về bé Dờ ngờ nghịch nhưng vô cùng trong sáng, nhớ vợ chồng bác Hoàng hiền hậu, bê cả tivi ra giữa hè cho lũ trẻ “ngồi nhâu nhâu xung quanh” xem nhò. Cô nhớ cả những chiếc bánh mì “công nghệ thủ đô” được bác hàng xóm mang biếu, dù “méo mó”, “vẹo vọ” nhưng lại ngon thích vô cùng với chị em cô. Làng xóm có biến, trộm cắp hoành hành giữa lúc mà các hộ gia đình hầu như chỉ có ông bà già, phụ nữ và trẻ nhỏ. Trước tình hình đó, cả xóm Chùa Cuối đã đồng tâm nhất trí cử ông Sĩ làm trưởng xóm, thành lập đội tự quản “Cả làng hùng hực không khí như thời chiến. Suốt đêm nhà nào nhà nấy cử người phục sẵn trong nhà. Gậy gộc xô chậu sắp sẵn. Hễ có động là tri hô để lực lượng tự vệ ập đến ứng cứu” [6,tr.65]. Hiện thực ấy khiến con người ta xót xa và cảm động bởi sự san sẻ giữa những cảnh đời khốn khó. Có lẽ, đó là một trong những lí do khiến cô mãi cố chấp bắt chuyến tàu về quá khứ.

Khi tất cả mọi quang cảnh xưa đều bị vùi sâu dưới con đường nhựa trải phẳng lì, cô hoang mang bởi tất cả đã không còn gì. Giữa hiện thực, chỉ có mình cô lạc lõng bước xuống sân Ga kí ức:

“Ông Sĩ nuôi cá giống – giờ ở đâu?

Cô Thu làm nhang – giờ ở đâu?

Thằng Tùng đen như cơm cháy – giờ ở đâu?

Ở đâu?

Những người làng xưa... Mọi người đều đã bỏ đi hết cả” [6,tr.9].

Kí ức về xóm Chùa Cuối vẫn luôn theo cô. Cuộc sống mới hiện đại, tiện nghi nhưng nỗi ám ảnh về trận lụt kinh hoàng ngày bé vẫn đeo đẳng cô trong những cơn mơ bị nước cuốn: “Cả



người vụn mún ra, rữa ra, tan ra. Trôi... trôi..." [6,tr16]. Cả cái chết uất ức của bé Dờ cũng là điều mà cô không thể quên. Tất cả những điều đó khiến cô sợ mưa. Vết thương lòng vì bỏ là nguyên nhân đẩy cô trở thành con người lãnh cảm ở hiện thực. Câu hỏi "vì sao bỏ bỏ ba mẹ con mà đi" trong quá khứ cho đến hiện tại vẫn chưa lời giải đáp. Cô muốn tìm lại ngày xưa. Sống giữa hiện thực nhưng cô bị "rơi" ra khỏi nó, cô cứ mãi ám ảnh bởi quá khứ, ngơ ngác, hoang mang ở hiện tại và không nghĩ đến ngày mai.

Nhân vật y cũng là người không giải quyết được mối phân định giữa quá khứ và hiện tại. Sau khi mẹ dứt y ra khỏi cái vùng đất bị "nguyên rủa" ấy, mong mỏi lớn nhất của bà là đứa con trai mình "được làm người tử tế", sống một cuộc đời bình ổn như bao người. Và không phụ lòng mẹ, y đã rất nỗ lực để hòa nhập vào môi trường mới, kiếm được công việc trong một công ty kiểm toán lớn. Thế nhưng, căn bệnh đau đầu vẫn đeo bám y. Những ranh giới mà vô tình mẹ vạch sẵn ngày bé vẫn nằm trong tâm trí y. 20 mét là khoảng cách mẹ đặt ra để y không phải gặp nguy hiểm và trông chừng hai chị. Thế nhưng, một thằng nhóc mới mười bốn tuổi vì ham chơi, nghịch ngợm đã vô tình lấy đi mạng sống của chị gái. Hai chị nhảy xuống ao để tìm y và kết cục đau lòng mà y nhìn thấy dưới đáy nước là "mờ mờ bóng hai chị đang nằm co quắp, ôm lấy nhau" [6,tr.106]. Điều đó khiến y hoảng loạn và hối hận vô cùng. "Đôi bướm trắng" như là linh hồn của chị gái luôn dõi theo y cho đến tận lúc trưởng thành. Quá khứ là nỗi đau đau trong y nhưng giữa hiện thực, y vẫn muốn tìm về làng cũ và đắm mình trong kí ức. Cái làng "thỏ tả", "bị yếm bùa" của y dù có bị nguyên rủa, đáng sợ với nhiều người nhưng cuộc sống diễn ra thật êm ả, thanh bình. Có mấy hộ gia đình, bầu vịu vào đất, bầu vịu vào nhau mà sống. Tiền nhà có được thì đều trồng cây cả ở tài tháo vát buôn bán của mẹ y, "làm quái gì có cái thị trường hay bao cấp gì làng nhàng" [6,tr.136]. Còn thành phố - hiện thực mà y sống là một xã hội mà "mọi thứ rạch ròi, sòng phẳng", cái chân lý "có làm thì mới có ăn" được mẹ y ghi khắc trong đầu. Nhịp sống chuyển động với tốc độ chóng mặt khiến y lạc lõng, bơ vơ. Y là kẻ "hoang tưởng", sống không biết đến ngày mai.

Cô và y đại diện cho những lớp người trẻ sống bằng kí ức nhưng họ buộc phải ngụp lặn trong áp lực của thực tại cuộc sống mới. Phong Điệp đã từ cái phong nền của thời kinh tế thị trường buổi đầu để gây dựng nên hành trình các nhân vật của mình. Họ đi từ tuổi thơ mát mát, tổn thương đến tuổi trẻ còn mang nặng nhiều dằn vặt, khúc mắc. Phần cuối tác phẩm như là tia sáng hi vọng mở ra tương lai bình yên hơn cho mỗi người khi họ gắn kết lại những số phận riêng lẻ, cùng bước lên chuyến tàu quay trở về hiện thực. Dù kì ức có là "tài sản" không muốn mất đi nhưng ngẫm cho cùng thì cái cần phải sống vẫn quan trọng hơn cái đã sống. Và trở ngại lớn nhất trong cuộc đời chính là ở suy nghĩ của mỗi người.

### 3. SỰ SONG HÀNH CỦA KỊCH BẢN VÀ CUỘC ĐỜI

Để làm rõ phần này, người viết dùng lí thuyết về nghệ thuật kịch gián cách của Bertolt Brecht - một nhà thơ, nhà soạn kịch nổi tiếng người Đức thế kỷ XX. Brecht mong muốn tìm hướng cách tân cho thể loại kịch nhằm hướng tới tính giáo dục thực tiễn cho một loại hình nghệ

thuật mà từ trước đó, chỉ lưu tâm tới mục đích giải trí. Để làm được điều này, “Brecht chủ trương sân khấu kịch phải trình diễn những điều mới lạ, gây ngạc nhiên, làm cho người ta suy nghĩ. Sân khấu phải được “lạ hóa”, phải khiến khán giả không còn ảo tưởng sân khấu giống cuộc đời thực. Khi đó, khán giả của Brecht luôn thắc mắc, ngạc nhiên, tự vấn về những điều xảy ra trên sân khấu, nghĩa là họ luôn tỉnh táo và suy tư. Tạo được hiệu quả đó có nghĩa là đã “gián cách” người xem với sân khấu, “gián cách” cả xung đột và hành động trong kịch” [4].

Có thể tìm hiểu nghệ thuật gián cách trong xây dựng kịch bản của ông ở một số góc độ sau. **Về cốt truyện:** Gián cách tức là tạo ra khoảng cách giữa người xem với toàn bộ câu chuyện. Tác giả sẵn sàng “lật ngửa ván bài” với khán giả để họ biết rằng họ đang xem một trò diễn. Tuy nhiên, mục đích sau cùng là bắt người xem cảm thụ bằng lý trí chứ không phải bằng cảm xúc. Để thực hiện phương pháp gián cách, Brecht thường sử dụng những câu chuyện có sẵn trong dân gian nhưng đã làm mới nó bằng chi tiết kì lạ. **Về cách giải quyết mâu thuẫn kịch:** khi chưa được giải quyết thỏa đáng, theo lẽ thường, kịch phải được tiếp tục để đi đến hướng giải quyết. Nhưng Brecht cho dừng lại để cả chủ lẫn khách cùng xem một vở kịch hầu như không có gì gắn với điều đang tranh luận. **Về lôgic:** Vở kịch không phát triển theo mô hình giao đãi - thắt nút - phát triển - cao trào - cởi nút. Các hồi không liên kết với nhau theo quan hệ nhân quả (như trong kịch truyền thống) mà chúng chỉ được đặt cạnh nhau theo nguyên tắc “cái nọ nảy sinh sau cái kia” trên trục thời gian. Bên cạnh đó, trong khi phân thành các cảnh kịch, Brecht còn đặt tên cho mỗi cảnh thông qua việc tóm tắt nội dung có tiêu đề và kết thúc của truyện.

Ở tiểu thuyết *Blogger*, dường như Phong Điệp đã ảnh hưởng bởi lối viết kịch bản này của Bertolt Brecht. Hiện thực như một kịch bản được dựng lên trước mắt người đọc. Ở đó vừa là cuộc sống thường nhật, vừa như một kịch bản do một hay nhiều cá nhân tạo nên. Sự ra đời của nó mang màu sắc kì ảo của sự hóa kiếp đầu thai, mâu thuẫn giữa nó và Bé con, công việc chán nản của Hạ cùng tình yêu khốn khổ của cô, cảnh hôn nhân kém may mắn của chị Quyên... Tất cả họ mang bóng dáng của con người thời đại đang phải chật vật, gồng mình giữa đời. Thế nhưng thật bất ngờ, tất cả họ chỉ là những nhân vật được dựng nên trong Blog của Phong. Kịch bản do Phong viết ra thật với cuộc đời một cách trần trụi.

Rất nhiều câu chuyện mang tiêu đề ngắn gọn được đăng tải dần trong Blog của Phong: *Thư nhà, Ác mộng, Hai người lạ ngồi bên nhau, Mẹ chồng hờ...* như là những phân cảnh quay trong kịch bản. Ở đó kể về cuộc đời của nhân vật chính là Hạ. Xuất thân từ tỉnh lẻ, kinh tế không mấy khá giả, cô bị đồng nghiệp xa lánh, dè chừng. Yêu một kẻ vô liêm sỉ, nhu nhược nên cô đã bị hấn bỏ rơi một cách bội bạc. Để quên đi thực tế, cô lao vào internet và trở thành một Blogger được nhiều bạn trẻ quan tâm, đón nhận... Phong là người viết nên kịch bản đó nhưng chính Phong cũng rơi vào bế tắc trong câu chuyện của chính cô. Để làm vui lòng cô bạn thân, Phong miễn cưỡng cùng Điệp đến gặp “hội những người thích tự do” với vẻ nhút nhát, mõi mết. Và khi người viết lên tiếng: “Tôi là Hạ? Tôi là Phong? Hay là Điệp? Tôi không biết”, người đọc như mừng rỡ tưởng ra rằng cả Phong và Điệp chỉ là những phiên bản của Phong Điệp, tác giả cuốn tiểu thuyết họ đang đọc. Phong Điệp dẫn người đọc vào tác phẩm của chị bằng cách “lạ hóa” như thế nhưng nó thật tự nhiên và lôl cuốn. Có được điều đó là bởi những cảnh đời trong

tác phẩm của chị hoàn toàn có thể là những con người ta vẫn gặp hằng ngày trong cuộc sống. Họ chật vật vì những lo toan, tỉ mẩn trong đời sống chốn thị thành. Họ dòm ngó, cư xử với nhau bằng quyền lợi. Họ giả tạo, gian manh ở nơi chốn làm việc... *Blogger* đã vẽ nên một bức tranh trực diện về cuộc sống đương đại bê tha đến mức đau lòng.

Cách mà Phong Điệp đặt tên cho các entry là sự xâu chuỗi theo mối quan hệ “cái nọ nảy sinh sau cái kia”, chúng được sắp xếp đan xen giữa các mạch truyện như là sự chuyển cảnh trong một kịch bản. Khán giả là người cần phải chú tâm theo dõi để nắm được logic của cốt truyện, kết nối những phân cảnh để đi đến cùng tác phẩm.

Kịch bản bắt nguồn từ hiện thực cuộc đời nhưng nó là cái con người tạo dựng và hoàn toàn có thể quyết định được kết cục. Phong Điệp viết nên câu chuyện cuộc đời Hạ, Phong nhưng tác giả không bình phẩm, không dẫn dắt suy diễn, không cài đặt cách nghĩ của mình vào trong đó. Người đọc thích thì cảm thông, ghét thì phẫn nộ với nhân vật. Ở trong kịch bản, mọi thứ đều là giả định, cái chết của Hạ cũng thế “Sau khi đã hình dung tường tận về tang lễ của mình, nó quyết định thay đổi kế hoạch. Giống như thao tác delete một entry” [5,tr.265]. Những câu chuyện trong *Blogger* có quyền tranh luận, dờ bỏ những niêm luật gò bó của một xã hội thông thường bởi chúng là sản phẩm mà con người tạo dựng. Phong Điệp để nhân vật mình tìm đến thế giới mạng như một cách để cá nhân hiện hữu và tranh đấu giữa hiện thực. Nói như Đoàn Cẩm Thi là Phong Điệp “cho nhân vật của mình sống trong một trạng thái tâm thần phân lập triền miên, dưới sự thống trị của internet” [76]. Phần *Hậu kỳ* đã nuôi hi vọng về một sức sống mãnh liệt, về một bản lĩnh sống của giới trẻ có học thức ngày nay.

Nói thêm về quan hệ giữa người với người trong tiểu thuyết *Blogger* và *Ga kí ức*, đó là những mối liên kết lỏng lẻo và rời rạc. Các nhân vật trong truyện ít có mối liên hệ tình cảm tự nhiên, dường như họ đều đóng kịch với người khác. Làm việc bao năm, Hạ nhận ra cô chưa bao giờ được là chính mình. Cô đã quá mệt mỏi về công việc, cũng như nản chí với chuyện phải đeo đuổi một vai diễn bất đắc dĩ trong một vở diễn lê thê nơi chốn công sở, không biết lúc nào mới có hồi kết. “Và cô muốn bỏ cuộc. Muốn một sự thay đổi. Muốn một sự giải thoát” [5,tr.198]. Sếp cư xử với Hạ khi thì oai vệ, trịnh trọng lúc thì áp chế, gian xảo, tinh vi. Quân nói lời xin lỗi cô chỉ đơn thuần là đang đóng kịch để người yêu đừng làm phiền đến cuộc sống mới của hắn... Tất cả họ như đang nhận một vai diễn, một bộ mặt khác trước mắt mọi người. *Blogger* đã phơi bày một hiện thực mà ở đó, những giá trị tình người đều trở nên “không đáng tin cậy”. Họ có thể lừa dối, nhẫn tâm trước đồng loại vì mưu đồ ích kỉ của cá nhân. Mẹ của cô trong *Ga kí ức* cũng luôn phải đóng kịch. Bởi dường như bà phải gồng mình sống trước mắt những đứa con thơ. Một mình nuôi con, làm thêm đủ việc, chật vật với cái nghèo chờ chồng phục viên trở về. Thế nhưng, ngày gia đình sum vầy chưa được bao lâu thì người chồng đã bỏ đi không một lí do, không một lời từ biệt. Ất hẳn người phụ nữ này phải đau đớn, tủi hận vô cùng khi nửa đêm trốn ra bức tường rêu phủ ngói bó gối khóc một mình. Bao năm qua đi, hai đứa con gái của bà đã khôn lớn và trưởng thành. Bà tự tạo cho mình vỏ bọc yên ổn. “Mẹ hào hứng kể cho cô nghe về thực tại bận rộn của mình. Mẹ lảng tránh cô, lảng tránh quá khứ bằng các hội nhóm của bà. Sáng yoga, chiều khiêu vũ, cuối tuần cuối tháng rong ruổi tham quan, cúng lễ chùa chiền”

[6,tr.206]. Dường như bà đã chai lì với nỗi đau, bà đang cố tỏ ra yên ổn để kéo con gái mình bước lên chuyến tàu thời gian mà cô cứ ương bướng nấn ná lại. Cô và mẹ đọc được suy nghĩ của nhau vì vậy mà “Hai mẹ con phải giả bộ lảng tránh nhau, cố không hỏi han nhau” [6,tr.204]. Phải chăng, vì luôn phải đóng kịch rằng mình đã an yên, đã đoạn tuyệt với nỗi đau quá khứ trước mặt con gái nên những khi cô quạnh một mình trên ban công tầng hai bốn thông thoáng gió, hai tay khoanh trước ngực để mặt hướng ra phía gió là lúc bà sống thật với chính mình? Là lúc bà cho phép mình u hoài, trần trở về quá khứ rồi lại tiếp tục nén nhịn và quên đi để sống tiếp ở hiện thực?

Phong Điệp đã bám sát cuộc sống để phản ánh vào tác phẩm của mình bằng những trang viết xúc động và ám ảnh. Trong *Blogger* và *Ga kí ức*, chốn thị thành phồn hoa, tấp nập nhưng chứa đầy cạm bẫy, khó khăn và phức tạp. Những thang bậc đạo đức của tình người được xác định bằng tiền và quyền. Hiện thực bát nháo, hỗn tạp ấy khiến con người trở nên hoang mang, chọn cách sống thu mình, tránh né. Có lẽ, Phong Điệp cũng là “*Kẻ dự phần*” trong bức tranh đó cho nên hiện thực mới sâu sắc và tinh tế như vậy. Hi vọng rằng, Phong Điệp sẽ tiếp tục hành trình để khám phá thêm những chiều kích mới của hiện thực.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Phan Tuấn Anh, “Cái kì ảo trong văn học tiền hiện đại và cái huyền ảo trong văn học hậu hiện đại”, <http://tonvinhvanhoadoc.vn/van-hoc-viet-nam/phe-binh/7088-cai-ky-ao-trong-van-hoc-tien-hien-dai-va-cai-huyen-ao-trong-van-hoc-hau-hien-dai.html>
- [2]. Lê Huy Bắc (2005). *Truyện ngắn: lý luận tác gia và tác phẩm (tập hai)*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [3]. Miên Di, “Blogger – một ngòi bút lạnh”, <http://nhavantphcm.com.vn/tac-pham-chon-loc/nghien-cuu-phe-binh/mien-di-%E2%80%9Cblogger%E2%80%9D-mot-ngoai-but-lanh.html>
- [4]. Nguyễn Thanh Dung, Nguyễn Minh Hậu, “Giới thiệu về nghệ thuật kịch của BertoltBrecht”, <http://www.spnttw.edu.vn/Pages/ArticleDetail.aspx?siteid=1&sitepageid=306&articleid=4519>
- [5]. Phong Điệp (2009). *Blogger*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.
- [6]. Phong Điệp (2015). *Ga kí ức*, Nxb Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
- [7]. Đoàn Cẩm Thi, “Blogger đã chạm đến bản chất của văn hóa mạng”, <http://truyen8.mobi/blogger-c13a4315.html>
- [8]. Dương Xuân, “Giới thiệu tiểu thuyết *Ga kí ức* của Phong Điệp”, <http://tonvinhvanhoadoc.vn/van-hoc-viet-nam/doi-song-van-hoc/10726>

**SENSING THE REALITY IN PHONG DIEP “BLOGGER” AND “GA KI UC” NOVELS****Nguyen Ngoc Thao Nguyen***Department of Literature and Linguistics, Hue University College of Sciences**Email: nntnguyen2411@gmail.com***ABSTRACT**

*Phong Diep is a journalist and a writer diligently to the profession. Her “brainchild”, the twenty of published books, has proved her relentless writing capability. Most of the Phong Diep's books have reflected the life in town and the modern people with the busy and tough life, worries in the prosperous place with uncertainties. “Blogger” (2009) and “Ga ki uc” (2015) are the two outstanding novels, clearly expressed her sense of reality. Despite the fact that reality and unreality coexisted together with ambiguous boundaries, people could be themselves with their own normal aspirations and desires. Besides, the twist of life as well as transformation of the situation required us to change to adapt. However, still, many individuals fell into a panic, lost feeling, recalling the past and were obsessed by the memories. People sometimes, had to play a strained and unnatural role to be integrated and cover up their ego. Literary works have become a vivid scenario of contemporary multi-faceted reality.*

**Keywords:** “Blogger”, “Ga ki uc”, reality Phong Diep, sense.